

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2021/DS-ST

Ngày: 17 - 11 - 2021

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Định và ông Nguyễn Đức Hạnh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:
Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 26/2021/TLST- DS ngày 13 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST - DS ngày 29 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Công T, sinh năm 1981 và chị Hà Thị X, sinh năm 1984

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn A, xã Ng, huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú hiện nay: Cộng hòa Séc; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Hà Văn Th, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng, huyện N, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981 và chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn A, xã Ng, huyện N, tỉnh Hải Dương; Chị Th ủy quyền cho anh Đ tham gia tố tụng; anh Đ có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Đào Công T, chị Hà Thị X và anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Th có quan hệ họ hàng. Từ năm 2017 đến năm 2019, anh Đ, chị Th cần vốn làm ăn nên đã hỏi và anh T, chị X đồng ý cho anh Đ, chị Th vay tiền làm nhiều lần. Ngày 27/02/2019, anh Đ, chị Th đã viết giấy chót nợ xác nhận đến ngày 27/02/2019 anh Đ, chị Th nợ anh T, chị X số tiền 2.000.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất và thời hạn trả nợ. Sau đó, anh T, chị X đã nhiều lần yêu cầu

anh Đ, chị Th trả tiền nhưng anh Đ, chị Th không trả. Anh T và chị X khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Đ và chị Th phải trả ngay số tiền 2.000.000.000 đồng không yêu cầu trả lãi. Anh Đ và chị Th thừa nhận nghĩa vụ trả nợ anh T, chị X số tiền 2.000.000.000 đồng nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn, không thể trả ngay số tiền trên, đề nghị được trả dần trong khoảng 10 năm.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn thông qua người đại diện và bị đơn giữ nguyên những yêu cầu và ý kiến như trên. Anh Đ xác định do làm ăn thất bát nên không thể trả ngay số tiền trên cho nguyên đơn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 2.000.000.000 đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tố tụng: Các đương sự trong vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Do nguyên đơn có nơi cư trú trước khi xuất cảnh tại tỉnh Hải Dương và hiện đang cư trú tại Cộng hòa Séc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 37, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Trong khoảng thời gian từ năm 2017 đến năm 2019, anh T, chị X cho anh Đ, chị Th vay nhiều lần với tổng số tiền 2.000.000.000 đồng. Ngày 27/02/2019, hai bên đã viết giấy chót ghi nhận số nợ trên. Hợp đồng vay tiền giữa hai bên tuân thủ các điều kiện có hiệu lực của pháp luật nên là hợp đồng hợp pháp. Tại giấy chót nợ không xác định thời hạn trả nợ và không thể hiện thỏa thuận lãi suất nên đây là Hợp đồng vay tiền không xác định thời hạn và không có lãi. Các bên đương sự khai thống nhất anh T, chị X đã nhiều lần đòi tiền nhưng anh Đ, chị Th không trả được. Vì vậy, anh T, chị X khởi kiện yêu cầu anh Đ, chị Th phải trả số tiền 2.000.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 463, Điều 466 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, anh T, chị X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đ, chị Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì phải trả lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự.

[3]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469, Điều 357 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26, Điều 37, Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đào Công T và chị Hà Thị X.

Buộc anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị Th phải trả cho anh Đào Công T và chị Hà Thị X số tiền 2.000.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền trên cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Th phải chịu 72.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Đào Công T, chị Hà Thị X số tiền 36.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0007314 ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu